TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cao Lãnh, ngày 13 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2024/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Cao Minh T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số A, đường B, tổ B, khóm D, phường E, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số E, đường K, tổ F, khóm G, Phường H, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Minh T và chị Nguyễn Thị Yến N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân Phường H, thành phố C), tỉnh Đồng Tháp được cấp giấy chứng kết hôn nhận số 02, ngày 16/01/2017 là hợp pháp. Nay các bên thừa nhận tình cảm không còn và thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Cao Minh Q, sinh ngày 07/7/2017, hiện con chung đang sống với chị N. Sau khi ly hôn, anh T và chị N thống nhất giao con chung Cao Minh Q cho chị Nguyễn Thị Yến N là người trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung và anh T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Cao Minh T và chị Nguyễn Thị Yến N tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Minh T và chị Nguyễn Thị Yến N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Cao Minh Q, sinh ngày 07/7/2017, hiện con chung đang sống với chị N. Sau khi ly hôn, anh T và chị N thống nhất giao con chung Cao Minh Q cho chị Nguyễn Thị Yến N là người trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung và anh T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Cao Minh T và chị Nguyễn Thị Yến N tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000393 ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh Cao Minh T và chị Nguyễn Thị Yến N đã nộp xong lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường 4, TPCL, ĐT
(Số 02, ngày 16/01/2017);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hiền